

CÔNG TY TNHH PLATECH VIỆT NHẬT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PLATECH VIỆT NHẬT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NHAT PLATECH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIET NHAT PLATECH CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107869314

3. Ngày thành lập: 31/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Hoàng Dương, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
4.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
6.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
7.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án, tư vấn quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, Dịch vụ tư vấn đấu thầu - Kiểm định xây dựng, Thẩm định thiết kế xây dựng công trình, Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Khảo sát địa hình, Khảo sát địa chất và nguồn nước địa chất thủy văn công trình - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình và công nghệ - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng, Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy;	7110
8.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662

10.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
11.	Đúc sắt, thép	2431
12.	Đúc kim loại màu	2432
13.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
14.	Xây dựng nhà các loại	4100
15.	Xây dựng công trình công ích	4220
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật công nghiệp	4290
17.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
18.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
19.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Thu gom rác thải độc hại	3812
22.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
25.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
26.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
27.	Quảng cáo	7310
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới thương mại	4610(Chính)
29.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
30.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
32.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
33.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
34.	Phá dỡ	4311
35.	Tái chế phế liệu	3830
36.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
40.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản	6820
41.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
42.	In ấn	1811
43.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
44.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
45.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn đồ gia dụng	4669
46.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
47.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
48.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN PHƯƠNG MINH	Số nhà 47, Ngõ 76, phố Mai Dịch, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	750.000.000	50,000	001186016216	
2	LÊ QUANG QUÍ	Tổ 6, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	750.000.000	50,000	001083024060	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN PHƯƠNG MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001186016216

Ngày cấp: 17/05/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 47, Ngõ 76, phố Mai Dịch, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 47, Ngõ 76, phố Mai Dịch, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội